TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày: 16-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Trung Thành

Bà Nguyễn Thị Tiên - Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên huyện Đ

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thao - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 02/6/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên **Phan Đặng Thái T**, sinh ngày 14/6/2007; tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 14, xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tuấn A, sinh năm 1980 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1985; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quốc B**, sinh ngày 03/12/2006; tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; bị cáo có 01 em ruột sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thiện N**, sinh ngày 05/4/2007; tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành A, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phan Đặng Thái T:* Bà Đặng Thị L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 14, xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông. "có mặt"

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quốc B:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông. "có mặt".

** Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thiện N:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 9, xã C, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông. "có mặt".

** Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Vũ Thị Hải A và bà Trương Thị Bích H - Trợ giúp viện pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước. "có mặt"

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Tuấn A, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn 14, xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông. "có đơn xin vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Thiện N bị Viện kiểm sát nhân dân (KSND) huyện Đ, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/11/2024, qua mạng xã hội, có một người (không rõ lai lịch) liên hệ với Phan Đặng Thái T, sinh ngày 14/6/2007, nói có pháo bán với giá 650.000 đồng/01 hộp pháo hoa, 500.000 đồng/01 bịch pháo bi thì T đồng ý mua. Cùng ngày, T rủ Nguyễn Thiện N, sinh ngày 05/4/2007 và Nguyễn Quốc B, sinh ngày 03/12/2006, mỗi người góp số tiền 4.200.000 đồng để mua 12 (mười hai) hộp pháo hoa và 10 (mười) bịch pháo bi về bán lại kiếm lời thì B và N đồng ý. T hỏi mượn ông Phan Tuấn A (bố ruột của T) số tiền 4.000.000 đồng để mua pháo quốc phòng thì ông A đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B và N điều khiển xe mô tô đến nhà T. Lúc này, ông A có hẹn lấy giấy tờ mua bán xe tại huyện BĐ, tỉnh Bình Phước nên nói để ông A chở T, B, N đi mua pháo. Khoảng 20 giờ cùng ngày, ông A điều khiển xe ô tô BKS: 48C-048.57 chở T, N B cùng với xe môtô BKS: 48H1-310.15 đi từ Đắk Nông đến Bình Phước. Trên đường đi, N chuyển khoản cho T 1.000.000 đồng để mua pháo.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến xã T, huyện Đ thì ông A dừng xe. Lúc này, B điều khiển xe mô tô BKS: 48H1-310.15 chở T đến khu vực ấp D, xã T, huyện Đ, Bình Phước gặp một người đàn ông không rõ lai lịch, người này dẫn

đường cho T và B vào địa điểm lấy pháo tại khu vực cụm công nghiệp Thành Phương - Tân Tiến, thuộc ấp D, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước. T và B gặp thêm một người đàn ông không rõ lai lịch, hai người này lấy trong bụi cỏ ra 02 bao tải, sau khi kiểm tra xong T nói B lấy số tiền 10.200.000 đồng (là tiền của T, B và N góp để mua pháo) để thanh toán tiền pháo, do không đủ tiền mặt nên T chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản game F88 theo hướng dẫn của người bán pháo cho T, T còn nợ lại 1.000.000 đồng thì người này nói khi về sẽ nhắn tin thanh toán sau. Sau khi lấy pháo, B chở T đi đến khu vực thuộc ấp D, xã T, huyện Đ, Bình Phước thì gặp lực lượng Công an ra hiệu lệnh dừng xe nhưng T và B điều khiển xe chạy ra đến đường ĐT 741 thì bị lực lượng chức năng bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 24/11/2024, ông A cùng N đến Công an xã T làm việc. Tại đây, T, B, N thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như trên.

Tại Kết luận giám định số 1348/KL-KTHS gày 10/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Số tang vật gửi gửi giám định là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn, tổng khối lượng là: 22,3kg.

Cơ quan điều tra thu giữ:

- 12 (mười hai) hộp giấy dạng khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in nhiều ký tự chữ nước ngoài, ký hiệu "49 SHOTS CAKE";

- 10 (mười) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có giấy màu trắng ghi chữ màu đỏ, có ký hiệu "JENO", bên trong mỗi bọc nilon chứa nhiều khối hình cầu nhiều màu sắc;

- 01 (một) bao tải màu trắng, 01 (một) bao tải màu xám;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu trắng; số IMEI: 355355089573579.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, số IMEI: 350408482207033;

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22/5/2025, Viện KSND huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Thiện N về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện KSND huyện Đ, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Thiện N phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 90, 91, 98, 101, 65 BLHS, tuyên phạt bị cáo Phan Đặng Thái T từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các

Điều 17, 38, 50, 58, 90, 91, 98, 101, 65 BLHS, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quốc B và Nguyễn Thiện N, mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Do các bị cáo đang là học sinh, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) hộp giấy dạng khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in nhiều ký tự chữ nước ngoài, ký hiệu "49 SHOTS CAKE"; 10 (mười) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có giấy màu trắng ghi chữ màu đỏ, có ký hiệu "JENO", bên trong mỗi bọc nilon chứa nhiều khối hình cầu nhiều màu sắc; 01 (một) bao tải màu trắng, 01 (một) bao tải màu xám; tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu trắng; số IMEI: 355355089573579; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max màu xám; số IMEI: 358759857094824; tuyên trả cho bà Nguyễn Thị Hạnh 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, số IMEI: 350408482207033.

Người bào chữa cho các bị cáo tranh luận: Thống nhất với tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về nguyên N phạm tội, xet các bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế; chưa nhận thức được hậu quả của hành vi phạm tội; các bị cáo có N thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50, 91, 65 BLHS, xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại các điện thoại di động cho gia đình các bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo đồng ý với tranh luận của người bào chữa cho các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại các điện thoại di động cho gia đình.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo cho rằng thiếu suy nghĩ, suy nghĩ chưa chín chắn khi thực hiện hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Quốc B, Nguyễn Thiện N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22/5/2025 của Viện KSND huyện Đ, tỉnh Bình Phước đã truy tố, cụ thể: Do có nhu

cầu mua pháo để bán lại để hưởng lợi chênh lệch, nên ngày 23/11/2024 bị cáo T liên hệ với một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch để hỏi mua 22,3kg pháo hoa nổ và pháo bi không hợp pháp với giá 12.500.000 đồng. Sau đó, bị cáo T cùng bị cáo B và bị cáo N đã bàn bạc và góp mỗi người 4.200.000 đồng để mua pháo. Đồng thời tối ngày 23/11/2024, các bị cáo được ông Phan Tuấn A (là cha ruột bị cáo T) điều khiển xe ô tô chở đi từ Đắk Nông đến Bình Phước. Sau khi đến Bình Phước, bị cáo B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48H1-310.15 chở bị cáo T đến khu vực ấp D, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước để lấy pháo. Sau khi lấy pháo, bị cáo B chở bị cáo T đi đến khu vực thuộc ấp D, xã T, huyện Đ thì bị kiểm tra phát hiện. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL88-90); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị giam giữ (BL 92); vật chứng vụ án (BL 63), cũng như những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại khoản 1 Điều 190 BLHS.

[3] Đối với 02 đối tượng là người trao đổi, bán, giao pháo cho bị cáo T và bị cáo B nhưng không rõ N thân, lai lịch, đặc điểm nhận dạng cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước chưa có căn cứ để xử lý, tiếp tục xác minh, Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Đối với ông Phan Tuấn A, là người điều khiển xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, BKS: 48C-048.57 chở các bị cáo T, B và N từ Đắk Nông đến Bình Phước. Tuy nhiên, ông Phan Tuấn A không biết việc các bị cáo T, B và N bàn bạc mua pháo nổ là hàng cấm để bán, nên không xử lý đối với ông Phan Tuấn A.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị N (mẹ ruột của bị cáo B) không biết việc B sử dụng xe mô tô BKS: 48H1-310.15 của mình để vận chuyển pháo nổ là hàng cấm, Viện kiểm sát không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ nhận định trên nhận thấy, bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22/5/2025 của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Tuy nhiên, vì mục đích, động cơ vụ lợi cá N nên các bị cáo đã thực hiện việc phạm tội như đã phân tích ở trên.

[8] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người liên hệ để mua pháo và sau đó bàn bạc với bị cáo B, bị cáo N góp tiền, vận chuyển pháo từ huyện Đ, tỉnh Bình Phước về huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông bán để hưởng lợi; bị cáo B và bị cáo T là người trực tiếp điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 48H1-310.15 chở pháo từ xã T, huyện Đ đến điểm hẹn với bị cáo N để vận chuyển về tỉnh Đắk Nông. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[9] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Khi phạm tội, các bị cáo là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế nhất định, các bị cáo chưa nhận thức đầy đủ tác hại của việc buôn bán pháo không hợp pháp. Mặt khác, các bị cáo đang là học sinh gần và cuối cấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo B có hoàn cảnh

khó khăn (bố mẹ ly hôn). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS được Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt.

[10] Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và N thân của các bị cáo, xét thấy cần xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng một mặt nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội khắc phục, sửa chữa bản thân, tiếp tục việc học tập.

[11] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đang là học sinh, không có thu thập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Vật chứng của vụ án:

+ Đối với 12 (mười hai) hộp giấy dạng khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in nhiều ký tự chữ nước ngoài, ký hiệu "49 SHOTS CAKE"; 10 (mười) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có giấy màu trắng ghi chữ màu đỏ, có ký hiệu "JENO", bên trong mỗi bọc nilon chứa nhiều khối hình cầu nhiều màu sắc; 01 (một) bao tải màu trắng, 01 (một) bao tải màu xám là vật chứng của vụ án nên áp dụng Điều 46, 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu trắng; số IMEI: 355355089573579; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max màu xám; số IMEI: 358759857094824: Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo T và bị cáo B cho rằng 02 điện thoại này do gia đình mua trả góp (gia đình bị cáo T), góp tiền cùng bị cáo B để mua (gia đình bị cáo B) cho bị cáo học tập, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại điện thoại này cho gia đình, tuy nhiên không có chứng chứ để chứng minh. Xét 02 điện thoại nói trên là phương tiện mà bị cáo T và bị cáo B dùng để bàn bạc, trao đổi về việc mua bán pháo là hàng cấm, nên cần áp Điều 46, 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, số IMEI: 350408482207033 là điện thoại của bà Nguyễn Thị H cho bị cáo N mượn. Bà H không biết bị cáo N dùng điện thoại để liên lạc với bị cáo T và bị cáo B để bàn bạc về việc mua bán pháo, nên cần áp dụng Điều 46, khoản 3 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS tuyên trả cho bà Nguyễn Thị H.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[14] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[15] Quan điểm của người bào chữa của các bị cáo là có căn cứ một phần, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Quốc B và Nguyễn Thiện N phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 90, 91, 98, 101, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo **Phan Đặng Thái T** 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 16/6/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 90, 91, 98, 101, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B** 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 16/6/2025).

- Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58, 90, 91, 98, 101, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo **Nguyễn Thiện N** 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (Ngày 16/6/2025).

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo Phan Đặng Thái T và Nguyễn Quốc B cho Ủy ban nhân dân xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thiện N cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì phải thông báo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú biết. Trường hợp người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 12 (mười hai) hộp giấy dạng khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có in nhiều ký tự chữ nước ngoài, ký hiệu "49 SHOTS CAKE"; 10 (mười) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có giấy màu trắng ghi chữ màu đỏ, có ký hiệu "JENO", bên trong mỗi bọc nilon chứa nhiều khối hình cầu nhiều màu sắc; 01 (một) bao tải màu trắng, 01 (một) bao tải màu xám.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone7 Plus màu trắng; số IMEI: 355355089573579; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max màu xám; số IMEI: 358759857094824.

Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu trắng, số IMEI: 350408482207033.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phan Đặng Thái T, Nguyễn Thiện N, Nguyễn Quốc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND tỉnh Bình Phước (01);
- Viện KSND huyện Đ (01);
- Chi cục THADS huyện Đ (01);
- Công an tỉnh Bình Phước (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Phước (01);
- UBND xã N Cơ; UBND xã ĐWe, huyện ĐRlap, tỉnh Đắk Nông (02)
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác (06);
- Lưu: HSVA, HS, VT. (03).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh

Các thành viên Hội đồng xét xử

Vũ Trung Thành – Nguyễn Thị Tiên

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hoàng Linh